

Số: 38 /2023/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 10 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 26 tháng 5 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định thời gian gửi báo cáo kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm địa phương, dự toán, phân bổ ngân sách và quyết toán ngân sách địa phương; thời gian giao dự toán ngân sách địa phương hàng năm; thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện và hệ thống mẫu biểu phục vụ lập báo cáo tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính (tại Tờ trình số 1577/TTr-STC ngày 14 tháng 6 năm 2023).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước cấp tỉnh
 - a) Sở Tài chính.
 - b) Các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
 - c) Kho bạc Nhà nước Phú Yên.
2. Các cơ quan nhà nước cấp huyện
 - a) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện).
 - b) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện.
 - c) Các phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.
 - d) Kho bạc Nhà nước cấp huyện.
3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).
4. Các đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã giao làm chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Yên.
5. Các đơn vị và tổ chức khác có liên quan đến việc quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ ngân sách hàng năm thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ vốn đầu tư công thuộc ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện quản lý

1. Đối với vốn đầu tư công do ngân sách cấp tỉnh quản lý
 - a) Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở, ban, ngành được phân cấp quản lý thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15 tháng 4 năm sau năm quyết toán.
 - b) Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân cấp quản lý xét duyệt báo cáo quyết toán của các chủ đầu tư thuộc trách nhiệm quản lý; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm sau năm quyết toán.
 - c) Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm sau năm quyết toán.

d) Kho bạc Nhà nước tỉnh tổng hợp số liệu quyết toán theo niên độ ngân sách báo cáo Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm sau năm quyết toán.

đ) Sở Tài chính thẩm định và ra thông báo thẩm định báo cáo quyết toán theo niên độ gửi từng sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chủ đầu tư và Kho bạc nhà nước Phú Yên trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Quyết định này; tổng hợp số liệu vào quyết toán ngân sách địa phương hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn.

e) Chậm nhất 05 ngày làm việc sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước của năm quyết toán, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi báo cáo quyết toán ngân sách Nhà nước cho Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Sở Tài chính gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước theo năm ngân sách do địa phương quản lý cho Bộ Tài chính và cơ quan kiểm soát, thanh toán cấp Trung ương để phục vụ công tác quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước.

2. Đối với vốn đầu tư công do ngân sách cấp huyện quản lý

a) Chủ đầu tư là các phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện trước 15 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

b) Kho bạc Nhà nước cấp huyện tổng hợp số liệu quyết toán theo niên độ báo cáo Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện và Kho bạc Nhà nước Phú Yên trước ngày 15 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

c) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định và ra thông báo thẩm định báo cáo quyết toán theo niên độ gửi từng phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, chủ đầu tư và Kho bạc Nhà nước cấp huyện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng thời hạn được quy định tại điểm a và điểm b của Khoản 2 Điều 3 của Quyết định này; tổng hợp số liệu vào quyết toán ngân sách địa phương hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để trình Hội đồng nhân dân cấp huyện phê chuẩn.

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp báo cáo quyết toán năm gửi cho Sở Tài chính trước ngày 01 tháng 5 năm sau năm quyết toán.

3. Trường hợp báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư lập chưa đúng quy định, Sở, ngành, phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo phân cấp quản lý yêu cầu chủ đầu tư giải trình, cung cấp thông tin, số liệu cần thiết, điều chỉnh những sai sót hoặc yêu cầu lập lại báo cáo để xét duyệt theo quy định. Sở, ngành, phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo phân cấp quản lý yêu cầu chủ đầu tư nộp các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định và xuất toán các khoản chi sai chế độ, chi không đúng kế hoạch được giao, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với chủ đầu tư sử dụng vốn không đúng quy định.

Điều 4. Trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Phú Yên

1. Kho bạc Nhà nước cấp huyện tổng hợp, lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã (phần Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý) và Kho bạc Nhà nước Phú Yên trước ngày 15 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã lập báo cáo quyết toán năm tổng hợp vào quyết toán ngân sách xã hàng năm trình Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện trước ngày 01 tháng 4 năm sau năm quyết toán.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định quyết toán năm của Ủy ban nhân dân cấp xã và ra thông báo thẩm định báo cáo quyết toán niên độ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

Trường hợp báo cáo quyết toán năm của Ủy ban nhân dân cấp xã lập chưa đúng quy định, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện yêu cầu đơn vị giải trình hoặc cung cấp thông tin, số liệu cần thiết, điều chỉnh những sai sót, hoàn chỉnh lại báo cáo hoặc lập lại báo cáo để xét duyệt theo quy định; yêu cầu đơn vị nộp ngay các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định và xuất toán các khoản chi sai chế độ, chi không đúng kế hoạch được giao, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với chủ đầu tư chi sai chế độ.

4. Sau khi thẩm định, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm gửi Ủy ban nhân dân cấp xã và Kho bạc Nhà nước cấp huyện; tổng hợp vào quyết toán ngân sách huyện hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để trình Hội đồng nhân dân cấp huyện phê chuẩn.

5. Căn cứ kết quả thẩm định của Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện, nếu có sai lệch so với số liệu quyết toán đã được Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn trước đó, Bộ phận tài chính, kế toán xã có trách nhiệm tổng hợp những nội dung cần điều chỉnh trên báo cáo quyết toán, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành nghị quyết phê chuẩn điều chỉnh bổ sung trong kỳ họp gần nhất.

Điều 5. Sử dụng Biểu mẫu

Các đơn vị thực hiện báo cáo theo các Biểu mẫu tại Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán.

1. Kho bạc Nhà nước Phú Yên, Kho bạc Nhà nước cấp huyện báo cáo theo Mẫu số 08/QTND.

2. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ban Quản lý dự án chuyên ngành thuộc tỉnh lập báo cáo quyết toán năm gửi cho Sở Tài chính theo Mẫu số 01/QTND (có xác nhận với cơ quan kiểm soát thanh toán), Mẫu số 02/QTND (nếu có).

3. Chủ đầu tư là các phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện lập báo cáo quyết toán năm gửi cho Phòng Tài chính - Kế hoạch theo Mẫu số 01/QTND (có xác nhận với cơ quan kiểm soát thanh toán), Mẫu số 02/QTND (nếu có).

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp báo cáo quyết toán năm gửi cho Sở Tài chính theo Mẫu số 04/QTND (có xác nhận với cơ quan kiểm soát thanh toán), Mẫu số 05/QTND (nếu có).

5. Cơ quan tài chính thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm theo Mẫu số 09/QTND

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực từ ngày 20 tháng 7 năm 2023.

2. Trách nhiệm của các đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, xã giao làm chủ đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm về số liệu được đưa vào báo cáo quyết toán theo niên độ năm; tổng hợp, lập, gửi, xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán năm theo đúng quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP, Thông tư số 96/2021/TT-BTC và quy định tại Quyết định này.

3. Những nội dung không quy định tại quyết định này thực hiện theo Nghị định số 99/2021/NĐ-CP, Thông tư số 96/2021/TT-BTC và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì sẽ áp dụng theo các văn bản mới đó.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Tân*

Nơi nhận:

- Như Khoản 2 Điều 7 QĐ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế-Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp; Báo Phú Yên;
- Đài PT-TH tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Tấn Hồ